

Số: /KH-UBND Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai Quyết định số 926/QĐ-TTg ngày 25/5/2026
của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình hỗ trợ kinh doanh bền vững
giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

Căn cứ Quyết định số 926/QĐ-TTg ngày 25/5/2026 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ kinh doanh bền vững giai đoạn 2026 – 2030; Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định nêu trên, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu của tổng quát

- Thúc đẩy doanh nghiệp khu vực tư nhân tăng trưởng chất lượng và hiệu quả theo hướng bền vững, đảm bảo mọi hoạt động cân bằng giữa hiệu quả kinh tế với trách nhiệm xã hội và bảo vệ tài nguyên môi trường, nhằm hiện thực hóa đồng bộ 17 Mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) đến năm 2030 và cam kết Net Zero vào năm 2050.

- Phát triển hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã kinh doanh bền vững, đóng góp tích cực trong việc tạo công ăn việc làm, nâng cao mức sống cho người thu nhập thấp, người yếu thế, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu tại Việt Nam.

- Nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của kinh doanh bền vững.

- Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quản lý, hỗ trợ, tư vấn về kinh doanh bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hỗ trợ khoảng 500 - 1.000 doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã tiếp cận các hoạt động của Chương trình.

- Xây dựng từ 03 - 05 mô hình kinh doanh bền vững tiêu biểu của thành phố.

- Tổ chức ít nhất 15 lớp đào tạo, tập huấn về kinh doanh bền vững, ESG, tài chính xanh và kinh tế tuần hoàn.

- Hình thành mạng lưới chuyên gia tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh bền vững.

- Tăng cường kết nối doanh nghiệp với các nguồn vốn tín dụng xanh và đầu tư xanh.

II. NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Đối tượng của Chương trình

a) Đối tượng thụ hưởng

Doanh nghiệp khu vực tư nhân, hộ kinh doanh và hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (sau đây gọi tắt là hợp tác xã) thực hiện kinh doanh bền vững.

b) Đối tượng tham gia triển khai Chương trình

- Tổ chức thúc đẩy phát triển kinh doanh bền vững (sau đây gọi tắt là bên cung cấp dịch vụ) gồm: Viện nghiên cứu, trường đại học, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội, doanh nghiệp, tổ chức có tư cách pháp nhân thực hiện hoạt động hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp kinh doanh bền vững.

- Cơ quan, tổ chức hỗ trợ kinh doanh bền vững (sau đây gọi tắt là cơ quan hỗ trợ) gồm: Đơn vị được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ và dự toán kinh phí để triển khai Chương trình; các đơn vị thuộc, trực thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố Hải Phòng và các tổ chức hỗ trợ được giao nhiệm vụ thực hiện hoạt động của Chương trình.

2. Nội dung Chương trình hỗ trợ

a) Phát triển hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã kinh doanh bền vững

- Xây dựng tài liệu, tổ chức phổ biến thông tin, truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội nhằm nâng cao nhận thức của xã hội, cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã về kinh doanh bền vững.

- Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quản lý, hỗ trợ, tư vấn về kinh doanh bền vững.

- Xây dựng mạng lưới chuyên gia tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã kinh doanh bền vững.

- Xây dựng, phát triển nền tảng số để hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã kinh doanh bền vững.

- Tổ chức các diễn đàn kinh doanh bền vững thường niên, hội thảo, tọa đàm chia sẻ thông tin, kinh nghiệm và thực tiễn tốt về các mô hình kinh doanh bền vững trong nước và quốc tế; kết nối, thúc đẩy tài chính xanh, đầu tư tạo tác động xã hội, môi trường.

- Khuyến khích các bên cung cấp dịch vụ nghiên cứu, phát triển và áp dụng các

giải pháp, công cụ nhằm đánh giá và công nhận doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã kinh doanh bền vững.

- Khuyến khích các tổ chức tài chính, tín dụng nghiên cứu, phát triển các sản phẩm, dịch vụ tài chính, tín dụng thúc đẩy kinh doanh bền vững.

- Hỗ trợ phát triển các sáng kiến hợp tác công tư thúc đẩy kinh doanh bền vững, đầu tư tạo tác động xã hội, môi trường.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã kinh doanh bền vững

- Hỗ trợ tư vấn: Xây dựng chiến lược, thiết kế mô hình, phương án kinh doanh bền vững; quản trị nội bộ; tài chính, sản xuất, bán hàng, thị trường và các nội dung khác liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh; tiếp cận tài chính, gọi vốn đầu tư.

- Hỗ trợ đào tạo: Quản trị doanh nghiệp; xây dựng chiến lược, thiết kế mô hình, phương án kinh doanh bền vững; hoạt động sản xuất kinh doanh; huấn luyện chuyên sâu trong nước và nước ngoài về áp dụng và phát triển mô hình kinh doanh bền vững.

- Hỗ trợ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo: Tìm kiếm, lựa chọn, giải mã và chuyển giao công nghệ; áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, thử nghiệm (sandbox); chi phí kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm, đo lường chất lượng sản phẩm, dịch vụ; hoàn thiện sản phẩm, thương mại hóa các giải pháp công nghệ; tư vấn sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ; tư vấn chuyển đổi số; chi phí thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số.

- Hỗ trợ về truyền thông, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường cho các sản phẩm, dịch vụ kinh doanh bền vững: Hỗ trợ đăng ký thành công tài khoản bán sản phẩm, dịch vụ trên các sàn thương mại điện tử quốc tế; hỗ trợ duy trì tài khoản trên các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế; hỗ trợ tham gia hội chợ triển lãm, xúc tiến thương mại trong nước và nước ngoài.

3. Điều kiện và nguyên tắc nhận hỗ trợ

a) Điều kiện nhận hỗ trợ

Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã kinh doanh bền vững được hỗ trợ khi đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Đã có giải thưởng, chứng chỉ, giấy chứng nhận ở cấp quốc tế hoặc cấp quốc gia hoặc cấp tỉnh hoặc ISO về chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, môi trường, áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường - xã hội - quản trị (ESG), kinh doanh bao trùm, kinh doanh bền vững, trách nhiệm xã hội.

- Là doanh nghiệp xã hội theo quy định của pháp luật.

- Đang triển khai dự án xanh, dự án đáp ứng tiêu chí tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường - xã hội - quản trị (ESG) theo quy định pháp luật.

- Đáp ứng tiêu chí xác định mô hình kinh doanh bền vững được công bố trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Đáp ứng Khung tiêu chí đánh giá mô hình kinh doanh bền vững quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định 926/QĐ-TTg ngày 25/5/2026.

b) Nguyên tắc hỗ trợ

- Công tác hỗ trợ kinh doanh bền vững phải đảm bảo phù hợp đối tượng, phạm vi hỗ trợ của ngân sách nhà nước, tuân thủ đúng các quy định pháp luật.

- Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã đăng ký nhu cầu trước được hỗ trợ trước.

- Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã do phụ nữ, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số làm chủ; doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã sử dụng nhiều lao động là nữ, người khuyết tật và người dân tộc thiểu số; doanh nghiệp xã hội theo quy định của pháp luật được hỗ trợ trước.

4. Kinh phí hỗ trợ

a) Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình được đảm bảo từ các nguồn vốn ngân sách nhà nước và vốn huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác.

b) Nguyên tắc sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình:

- Các hoạt động hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về cơ chế quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình.

- Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã kinh doanh bền vững được hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Luật Hợp tác xã, Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân và các văn bản hướng dẫn.

- Các hoạt động hỗ trợ từ nguồn kinh phí đóng góp, tài trợ thực hiện theo thỏa thuận với nhà tài trợ, bên tham gia đóng góp kinh phí (trường hợp có thỏa thuận) hoặc theo quy định của bên cung cấp dịch vụ (trường hợp không có thỏa thuận). Cơ chế thực hiện (quy trình, thủ tục, nội dung và chi phí thực hiện, trách nhiệm của các bên liên quan) và việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí đóng góp, tài trợ phải đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Tài chính

- Chủ trì hướng dẫn xây dựng, tổng hợp kế hoạch, dự toán kinh phí, cơ chế quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình hàng năm và

giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng,

- Chủ trì xem xét bố trí dự toán ngân sách nhà nước hàng năm để thực hiện Chương trình theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; thông báo kế hoạch thực hiện Chương trình theo dự toán hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện Chương trình.

- Định kỳ hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Các Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và cơ quan, tổ chức hỗ trợ kinh doanh bền vững

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động tổ chức triển khai Chương trình theo lĩnh vực hoạt động theo nhiệm vụ của Kế hoạch; xây dựng dự toán kinh phí hoặc thực hiện lồng ghép với các chương trình, đề án khác có liên quan phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương; phối hợp thực hiện và định kỳ báo cáo kết quả theo quy định.

3. Hiệp Hội doanh nghiệp thành phố, VCCI - CN Duyên Hải Bắc Bộ, Liên minh Hợp tác xã thành phố

Tích cực tham gia, tuyên truyền, vận động doanh nghiệp tham gia, kết nối chuyên gia tư vấn, xây dựng và phát triển cộng đồng doanh nghiệp.

Yêu cầu các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan căn cứ nội dung tại Kế hoạch này thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện theo nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục gửi kèm và định kỳ (trước ngày 15/12 hằng năm) báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

(Gửi kèm theo Phụ lục)

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét theo quy định./.

Nơi nhận:

- CT, Các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và PT, TH HP, Công TTĐT TP;
- VCCI - CN Duyên Hải Bắc Bộ,
- Các Hiệp hội DN trên địa bàn TP;
- CVP, PCVP UBND TP N.T.Hùng;
- Phòng: TC, NV&KTGS;
- Lưu: VT, Đ.D.Vượng.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trung Kiên